

春日井くらしのガイド

ベトナム語版

Hướng dẫn về cuộc sống ở Kasugai

Vào thời điểm ngày 1 tháng 1 năm 2025

このガイドの説明を国際交流ルーム(地図の★のところ)でします。来る前に電話をしてください。

Buổi giải thích về sách Hướng dẫn này sẽ được tổ chức tại "Phòng giao lưu quốc tế (Địa điểm đánh dấu ★ trong bản đồ)". Xin hãy gọi điện liên hệ trước khi đến.

☎0568-56-1944



レディヤンかすがい
(国際交流ルーム)

Hội Phụ nữ Kasugai
(Phòng giao lưu quốc tế)



はじめに

外国から希望と不安を持ち、日本へやってきた外国人の皆さんは、祖国とは違う言葉や生活習慣、文化など、様々なことに戸惑いを感じていると思います。

この「春日井くらしのガイド」は、皆さんが春日井市で安心して生活できるよう、緊急の場合の連絡先や、各種手続き、日常生活での決まり事などを簡単にまとめたものです。

今後の春日井市での生活に役立ててもらえれば幸いです。

春日井市

.....

Lời mở đầu

Có lẽ những người nước ngoài đến Nhật cùng với hi vọng và những lo lắng đang cảm thấy bối rối bởi nhiều khác biệt với quê hương về ngôn ngữ, tập quán sinh hoạt, văn hóa.

Cuốn sách "Hướng dẫn về cuộc sống ở Kasugai" này là tổng hợp đơn giản địa chỉ liên hệ lúc khẩn cấp, các thủ tục và những quy tắc trong cuộc sống hàng ngày, v.v... để các bạn có thể an tâm sinh sống tại thành phố Kasugai.

Mong rằng cuốn sách này sẽ giúp ích cho cuộc sống của các bạn ở Kasugai từ nay về sau.

Thị trưởng Thành phố Kasugai

Mục lục

(ベトナム語)

□ Nghiệp vụ của Tòa thị chính	1
1 Đăng kí thường trú	2
2 Phòng giao lưu quốc tế	2
3 Buổi hướng dẫn về đời sống cho người nước ngoài	3
4 Tư vấn	3
5 Phái cử phiên dịch tình nguyện	5
6 Học tiếng Nhật	6
7 Bảo hiểm y tế, chế độ lương hưu	7
8 Chăm sóc và phúc lợi cho người bị khuyết tật	10
9 Bệnh viện	11
10 Khám chữa bệnh khẩn cấp vào ngày nghỉ hoặc ban đêm của ngày thường	12
11 Trẻ em	14
12 Kiểm tra, khám sức khỏe, tiêm chủng phòng ngừa	18
13 Hỏa hoạn	20
14 Cấp cứu	21
15 Cảnh sát	21
16 Rác thải	22
17 Phòng chống thiên tai	25
18 Tiền thuế	25
19 Xây dựng	30
20 Đường nước	30
21 Thú nuôi (Phòng chống bệnh dại)	30
□ Tạp chí quảng cáo dành cho người nước ngoài “Information KASUGAI”	31
□ Sử dụng thư viện	31
□ Tham gia vào Hội đồng phường, Hội đồng thành phố, Hội tự trị	32

□ Nghiệp vụ của Tòa thị chính

Tòa thị chính thành phố Kasugai.

Tòa thị chính là cơ quan hành chính quan trọng gắn liền với đời sống sinh hoạt. Ngoài việc là nơi tiếp nhận xử lý các thủ tục như đăng ký thường trú, kết hôn, sinh con và bảo hiểm sức khỏe, tòa thị chính còn phụ trách tư vấn cho người nước ngoài.

Địa chỉ ▼ 〒486-8686 Tỉnh Aichi, thành phố Kasugai, thị trấn Toriimatsu, khu phố 5, số 44
SDT: (0568) 81-5111

Địa chỉ website <https://www.city.kasugai.lg.jp/>



Bãi đỗ xe ▼ Có hạn chế về số lượng xe được đỗ.

Phương tiện giao thông công cộng ▼

Từ ga JR Kasugai đi xe buýt Meitetsu đến bến “Toriimatsu”, xuống xe đi bộ 2 phút.

Cạnh bến đỗ "Tòa thị chính Kasugai" của hệ thống xe buýt thành phố Kasugai "Heartful Liner"

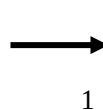
Giờ làm việc ▼ Từ 8 giờ 30 phút sáng đến 5 giờ 15 phút chiều từ thứ Hai đến thứ Sáu

Ngày nghỉ ▼ Thứ Bảy, Chủ nhật, ngày lễ, nghỉ Tết (từ 29/12 đến 03/01)

<Homepage: Khi muốn chuyển sang ngôn ngữ khác>



<Khi muốn chuyển sang tiếng Nhật dễ hiểu (Chữ Hiragana)>



1 Đăng kí thường trú

Phòng hộ khẩu thường trú (Koseki Jyuuminnka) SĐT: (0568) 85-6138

Người nước ngoài nhập cảnh lần đầu với tư cách thường trú trung hạn và dài hạn phải đăng kí thường trú tại Tòa thị chính. Hãy làm thủ tục đăng kí thường trú tại Phòng hộ khẩu thường trú của Tòa thị chính để được tiếp nhận nhiều loại dịch vụ hành chính.

Giấy tờ mang theo: Thẻ cư trú

(Liên quan đến việc khai báo chuyển đi nơi khác, chuyển đến, chuyển nhà, đăng ký công dân)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kurashi/todoke/1001889/jumin/index.html>



2 Phòng giao lưu quốc tế

Cơ sở phát thông tin liên quan đến giao lưu quốc tế và nuôi dưỡng môi trường đa văn hóa trong thành phố. Nơi này cũng cung cấp tờ thông tin có ích cho đời sống đã được dịch ra tiếng nước ngoài và các thông tin về các đoàn thể thực hiện hoạt động giao lưu quốc tế. Ngoài ra, tại đây cũng có tư vấn và cung cấp thông tin có liên quan đến sinh hoạt hằng ngày dành cho công dân người nước ngoài.

Địa chỉ ▼ 〒486-0844 tỉnh Aichi, thành phố Kasugai Toriimatsu cho 2 chome 247

Điện thoại: (0568) 56-1944

Bãi đỗ xe ▼ Có hạn chế về số lượng xe được đỗ.

Phương tiện giao thông công cộng ▼

Từ ga JR Kasugai đi xe buýt Meitetsu đến bến Toriimatsu 2 chome, xuống xe đi bộ 1 phút.

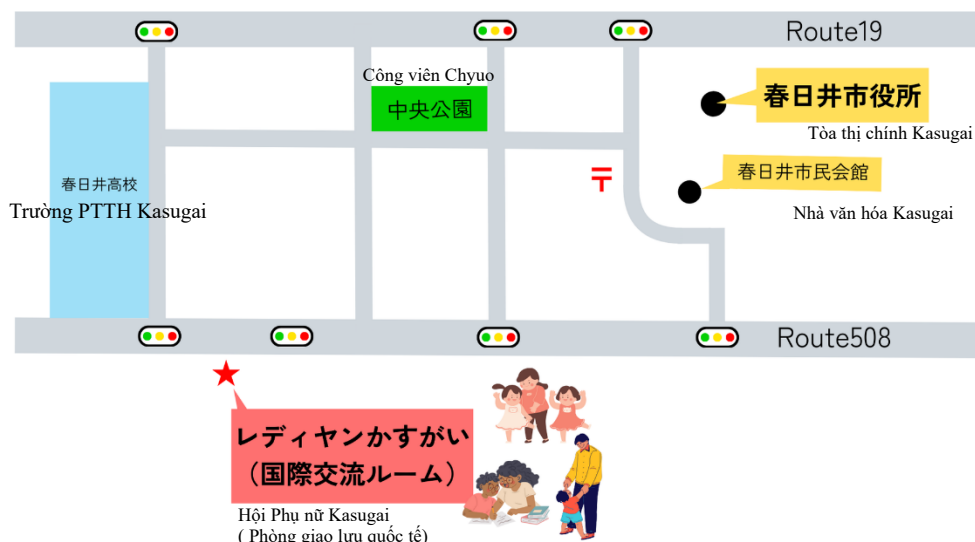
Xe buýt city bus Kasugai "Heartful Liner", xuống xe đi bộ 1 phút

Giờ mở cửa ▼ Từ 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều từ thứ Ba đến Chủ nhật

Ngày nghỉ ▼ Thứ Hai, nghỉ Tết (từ 29/12 đến 3/1)

(Hướng dẫn cơ sở Phòng giao lưu quốc tế)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/shisei/sankaku/kaigaiyuukoutoshi/1009610.html>



3 Buổi hướng dẫn về đời sống cho người nước ngoài

Phòng giao lưu quốc tế

SĐT: (0568) 56-1944

Giải thích cho người nước ngoài là cư dân của thành phố mới chuyển đến sống tại Kasugai về các qui định trong đời sống sinh hoạt tại Kasugai như là cách phân loại và vứt rác, địa điểm đi tản khi có động đất v.v...

Nội dung ▼ Cách phân loại và vứt rác, bảo hiểm y tế và bệnh viện, cách gọi xe cứu thương, địa điểm đi tản khi có động đất, nơi tiếp nhận thủ tục của tòa thị chính v.v...

Địa chỉ ▼ Phòng giao lưu quốc tế
* Hãy tham khảo bản đồ ở trang 2.

Đăng kí tham gia ▼ Tùy thời gian (Từ 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều từ thứ Ba đến Chủ Nhật)

Phí tham gia ▼ Miễn phí

- Nếu giải thích bằng tiếng Nhật thì không cần hẹn trước nên hãy đến trực tiếp Phòng giao lưu quốc tế.
- Nếu quý vị nào có nguyện vọng muốn được giải thích bằng tiếng mẹ đẻ thì hãy liên hệ hẹn trước với Phòng giao lưu quốc tế bằng số điện thoại SĐT: (0568) 56-1944.

(Buổi hướng dẫn sinh hoạt)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/shisei/sankaku/kaigaiyuukoutoshi/1009614.html>



4 Tư vấn

(1) Tư vấn dành cho người nước ngoài

Thành phố Kasugai có cơ sở tư vấn bằng tiếng nước ngoài nhằm giảm bớt rắc rối và lo lắng cho người nước ngoài.

- ▼ Ngày làm việc Thứ tư tuần đầu tiên và tuần thứ tư trong tháng
Thứ Tư tuần đầu tiên: Tiếng Anh/Tiếng Philippin
Thứ Tư tuần thứ hai: Tiếng Bồ Đào Nha
Thứ Tư tuần thứ ba: Tiếng Tây Ban Nha
Thứ Tư tuần thứ tư: Tiếng Bồ Đào Nha

▼ Thời gian Từ 9 giờ sáng đến 12 giờ trưa, từ 1 giờ chiều đến 4 giờ chiều

▼ Địa điểm Quầy tư vấn thị dân tầng 2 Tòa thị chính

SĐT: (0568) 85-6624 (Chỉ liên hệ được trong ngày tư vấn)

(Tư vấn dành cho cư dân)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kurashi/1033189/sodan/shiminsoudan/index.html>



(2) Quầy tư vấn dành cho tu nghiệp sinh

Liên hệ cứu giúp tu nghiệp sinh – Tư vấn khẩn cấp

(Cơ quan tu nghiệp sinh người nước ngoài OTIT)

<https://www.otit.go.jp>



(3) Tư vấn về bạo hành [Điện thoại • tư vấn trực tiếp • tư vấn trên web *tư vấn trên web phải hẹn trước]

Phòng thúc đẩy khu vực cộng đồng (Chiiki Kyousei Suishinnka) ĐT:(0568)85-7867

Tư vấn về bạo hành bạo lực trong gia đình từ người vợ chồng, người yêu

▼ từ thứ Hai đến thứ Sáu Từ 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều

(Bạo hành • Bạo lực trong gia đình (DV))

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kenko/fukushi/1011728/dv-t/index.html>



(4) Tư vấn lo lắng của phụ nữ [Điện thoại • tư vấn trực tiếp • *tư vấn phải hẹn trước]

Phòng thúc đẩy xã hội đa dạng (Tayousei Syakai Suishinnka) ĐT:(0568)85-7871

Tư vấn về lo lắng, khó khăn đối với việc như kết hôn - ly hôn, mối quan hệ như vợ chồng, gia đình, mối quan hệ với người trong công ty, bị phân biệt đối xử về giới tính, quấy rối tình dục...

▼ từ thứ Ba đến thứ Sáu Từ 1 giờ chiều đến 4 giờ 30 phút chiều

(Trừ ngày lễ, ngày Tết)

* Người cần thông dịch, giữ trẻ trong khi tư vấn thì hãy đăng ký trước 1 tuần của ngày cần tư vấn

5 Phái cử phiên dịch tình nguyện

Phòng giao lưu quốc tế

SĐT: (0568) 56-1944

Phái cử tình nguyện viên làm phiên dịch cho đối tượng là người nước ngoài sinh sống tại thành phố không có khả năng lý giải và trình bày nội dung đầy đủ bằng tiếng Nhật khi thực hiện các thủ tục tại cơ sở hành chính trong thành phố Kasugai. Khi cần phiên dịch tình nguyện, hãy liên hệ sớm ít nhất 1 tuần trước ngày cần phiên dịch tình nguyện.

▼Ngôn ngữ có thể phiên dịch:

Tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Philippin (Tiếng Tagalog), tiếng Việt và các tiếng khác

▼Địa điểm có thể phái cử:

Cơ sở hành chính trong thành phố Kasugai

▼Thời gian phái cử: 2 tiếng trong thời gian cơ sở hành chính mở cửa

- * Vì sẽ tốn thời gian làm thủ tục tại nơi tiếp nhận khi có phiên dịch nên hãy đăng kí thời gian dư ra.

▼Nội dung có thể phiên dịch:

Hỗ trợ làm thủ tục tại Tòa thị chính và cơ sở hành chính

- * Tuy nhiên, không thể phái cử phiên dịch cho các nội dung chuyên môn

- ☐ Cần tuyển phiên dịch tình nguyện. Những người có nguyện vọng đăng kí làm tình nguyện, hãy liên hệ tới địa điểm trên.

(Phái cử tình nguyện viên làm phiên dịch)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/shisei/sankaku/kaigaiyuukoutoshi/1009612.html>



6 Học tiếng Nhật

<Lớp học tiếp xúc Kasugai (Lớp học tiếng Nhật)>

Phòng giao lưu quốc tế

SĐT: (0568) 56-1944

Đây là lớp học dành cho người lần đầu tiên học tiếng Nhật, người không biết nhiều tiếng Nhật.

Có thể học tiếng Nhật hay văn hóa của Nhật Bản v.v.

Đối tượng tham gia ▼ Những người từ 15 tuổi trở lên đang sống, học tập và làm việc ở thành phố Kasugai

Học phí ▼ Cần trả tiền sách giáo khoa (Miễn phí tiền học)

Địa điểm ▼ Hội Phụ nữ Kasugai, hoặc Trung tâm giao lưu Kozoji

< Hội Phụ nữ Kasugai >

Ngày làm việc ▼ Thứ Sáu hoặc là Chủ Nhật(năm 36 lần)

Thời gian ▼ Từ 10 giờ sáng đến 11 giờ 45 phút sáng

Đăng ký ▼ Hãy đến tầng 1 phòng giao lưu quốc tế trước 30 phút vào ngày có giờ học

<Trung tâm giao lưu Kozoji>

Ngày làm việc ▼ Chủ Nhật(năm 36 lần)

Thời gian ▼ Từ 1 giờ 30 phút chiều đến 3 giờ 15 phút chiều

Đăng ký ▼ Hãy đến tầng 2 phòng tập trung số 3 trước 30 phút vào ngày có giờ học

(Phòng giao lưu Kasugai (Phòng học tiếng Nhật))

<https://www.city.kasugai.lg.jp/shisei/sankaku/kaigaiyuukoutoshi/1009611.html>



<Lớp học tiếp xúc Kasugai (Lớp học tiếng Nhật dành cho trẻ em)>

Phòng giao lưu quốc tế

SĐT: (0568)56-1944

Đây là lớp học dành cho trẻ em có gốc ngoại quốc, lần đầu tiên học tiếng Nhật, không biết nhiều tiếng Nhật.

Có thể học hội thoại đơn giản, học chữ cái, văn hóa của Nhật Bản v.v.

Ngày làm việc	▼ Chủ Nhật (năm 39 lần)
Thời gian	▼ Từ 10 giờ sáng đến 11 giờ 45 phút sáng
Địa điểm	▼ Hội Phụ nữ Kasugai
Đối tượng tham gia	▼ trẻ em từ 4 tuổi đến học sinh trung học cơ sở có gốc ngoại quốc đang sống tại thành phố Kasugai
Đăng ký	▼ Hãy đến tầng 1 phòng họp số 1 trước 30 phút vào ngày có giờ học
Học phí	▼ Miễn phí

(Lớp học tiếng Nhật dành cho trẻ em)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/shisei/sankaku/kaigaiyuukoutoshi/1016664.html>



☐ Mọi học viên bất kể quốc tịch nào cũng có thể tham gia vào bất cứ thời gian nào.

7 Bảo hiểm y tế, chế độ lương hưu

Phòng bảo hiểm y tế và lương hưu (Hokenn Iryou Nennkinnka) SĐT: (0568) 85-6156

Bảo hiểm y tế

Bên cạnh bảo hiểm tham gia tại nơi làm việc (bảo hiểm xã hội) và bảo hiểm sức khỏe toàn dân thì còn có bảo hiểm y tế cho người cao tuổi.

<Bảo hiểm sức khỏe quốc dân>

Những người lưu trú tại Nhật không phải vì mục đích sử dụng dịch vụ y tế hoặc chăm sóc người sử dụng dịch vụ y tế có đăng ký trong sổ danh bạ dân trú cơ bản, những người lưu trú dưới 1 năm tại Nhật không phải vì mục đích du lịch, thăm nom hay những hoạt động tương tự và cũng không phải người phối ngẫu của người thực hiện những hoạt động đó, những người không có đủ tư cách để tham gia các loại bảo hiểm khác thì phải tham gia bảo hiểm sức khỏe toàn dân.

1. Thuế bảo hiểm sẽ được quyết định theo thu nhập của người tham gia và số lượng người tham gia trong mỗi hộ gia đình.
2. Khi khám chữa bệnh tại bệnh viện, hãy mang theo thẻ bảo hiểm y tế, giấy chứng nhận tư cách, giấy chứng nhận bảo hiểm thẻ số cá nhân có hiệu lực

(Bảo hiểm sức khỏe quốc dân)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kurashi/zei/kokuho/index.html>



<Chế độ y tế người cao tuổi hậu kỳ>

Chế độ y tế người cao tuổi là chế độ y tế dành cho đối tượng từ 75 tuổi trở lên (từ 65 tuổi trở lên đối với người có những khuyết tật nhất định).

Những người lưu trú tại Nhật không phải vì mục đích sử dụng dịch vụ y tế hoặc chăm sóc người sử dụng dịch vụ y tế có đăng kí trong sổ danh bạ dân trú cơ bản, những người lưu trú dưới 1 năm tại Nhật không phải vì mục đích du lịch, thăm nom hay những hoạt động tương tự và cũng không phải người phối ngẫu của người thực hiện những hoạt động đó, thì từ sinh nhật tuổi 75 trở đi sẽ tự động tham gia chế độ y tế dành cho người cao tuổi hậu kì.

Ngoài ra, những người có những khuyết tật nhất định từ tuổi 65 trở đi có đăng kí trong sổ danh bạ dân trú cơ bản và lưu trú tại Nhật không phải vì mục đích du lịch, thăm nom hay những hoạt động tương tự có thể tham gia vào bảo hiểm này bằng cách nộp kèm giấy tờ xác nhận tình trạng vấn đề về sức khỏe như là sổ tay của người khuyết tật khi nộp đơn đăng kí (Đăng kí tự do).

1. Phí bảo hiểm là tổng của "tỷ lệ chia theo bình quân" mà mỗi người tham gia phải chịu đồng đều như nhau và "tỷ lệ chia theo thu nhập" mà mỗi người tham gia phải chịu tùy theo mức thu nhập, và được quy định theo đơn vị cá nhân.
2. Khi khám chữa bệnh tại bệnh viện, hãy mang theo thẻ bảo hiểm y tế, giấy chứng nhận tư cách, giấy chứng nhận bảo hiểm thẻ số cá nhân có hiệu lực.(Sẽ gửi giấy công nhận tư cách sau khi tham gia vào chế độ y tế trước ngày 31 tháng 7 năm 2025)

(Chế độ y tế người cao tuổi hậu kỳ)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kenko/senior/kourei/koukikourei/index.html>



<Về việc khám sức khỏe>

Người tham gia Bảo hiểm sức khỏe toàn dân nằm trong độ tuổi từ 40 tuổi đến 74 tuổi được khám sức khỏe các mục đặc biệt với mục đích phát hiện sớm và chữa trị sớm những bệnh phát sinh do thói quen sinh hoạt như tiểu đường hoặc cao huyết áp. Tùy theo kết quả, nếu cần thiết thì người tham gia sẽ được hướng dẫn điều trị đặc biệt.

(Khám bệnh đặc biệt)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kurashi/zei/kokuho/tokuteikenshin/1027342.html>



Người tham gia Bảo hiểm cho người cao tuổi hậu kỳ được khám sức khỏe các mục dành riêng cho người cao tuổi với mục đích phòng tránh bệnh phát sinh do thói quen sinh hoạt, duy trì và cải thiện tình trạng sức khỏe của người cao tuổi.

(Khám bệnh dành cho người cao tuổi hậu kỳ)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kurashi/zei/kokuho/tokuteikenshin/1001965.html>



Chế độ lương hưu

Người sống ở Nhật trong khoảng độ tuổi từ 20 tuổi đến dưới 60 tuổi, bất kể có quốc tịch Nhật hay không đều phải có nghĩa vụ tham gia vào chế độ lương hưu.

Cơ quan quản lý lương hưu tại Nhật sẽ thực hiện nghiệp vụ lương hưu theo ủy thác/ ủy nhiệm của Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi xã hội Nhật Bản.

Về thông tin chi tiết, xin hãy liên hệ với Văn phòng quản lý lương hưu của Cơ quan quản lý lương hưu

Văn phòng quản lý lương hưu khu vực phía Bắc Nagoya SĐT: (052) 912-1213

〒462-8666 Thành phố Nagoya, khu Kita, Shimizu, khu phố 6, số 25

Tòa thị chính phụ trách thực hiện các thủ tục về lương hưu dành cho người tham gia loại bảo hiểm số 1 và các thủ tục xin miễn giảm phí bảo hiểm v.v...

(Khái niệm về lương hưu)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kurashi/zei/1003292/1028249.html>



(Trang web về cơ quan lương hưu Nhật Bản)

<https://www.nenkin.go.jp/index.html>



8 Chăm sóc và phúc lợi cho người bị khuyết tật

<Chế độ bảo hiểm chăm sóc>

Phòng chăm sóc và phúc lợi cho người cao tuổi (Kaigo • Kourei Fukushima)

SĐT: (0568) 85-6183

Người có tư cách bảo hiểm chăm sóc được chứng nhận của thành phố có thể sử dụng dịch vụ bảo hiểm chăm sóc.

1. Người từ 65 tuổi trở lên có đăng kí trong sổ danh bạ dân trú cơ bản
(Tuy nhiên, người này không phải là đối tượng tham gia bảo hiểm y tế chăm sóc nếu người này chỉ tạm trú ở Nhật trong thời gian ngắn)
2. Người tham gia bảo hiểm trong độ tuổi từ 40 tuổi đến dưới 65 tuổi
(trường hợp là người cần được chăm sóc do bị bệnh đặc biệt được pháp luật công nhận)

Đối tượng tham gia này sẽ liên hệ với trung tâm hỗ trợ tổng hợp địa phương hoặc văn phòng hỗ trợ chăm sóc tại gia để sử dụng dịch vụ bảo hiểm chăm sóc.

Văn phòng môi giới người sử dụng, gia đình, dịch vụ chăm sóc sẽ trao đổi về nội dung dịch vụ chăm sóc, thời gian, thời lượng để lên kế hoạch và cung cấp dịch vụ.

(Khi cần được chăm sóc (Xin chứng nhận cần được chăm sóc))

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kenko/1011073/kaigonintei.html>



<Chế độ phúc lợi cho người khuyết tật>

Phòng chế độ phúc lợi cho người khuyết tật (Shougai Fukushima) SĐT: (0568) 85-6186

Người bị khuyết tật về cơ thể, tri giác, tinh thần có thể đăng kí sổ tay của người khuyết tật và dịch vụ phúc lợi cho người khuyết tật. Các loại hỗ trợ có thể được cung cấp tùy theo loại hình và cấp độ của sổ tay người khuyết tật.

(Phúc lợi cho người khuyết tật)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kenko/syogai/index.html>



9 Bệnh viện

Có bệnh viện công và bệnh viện tư.

| | |----------------| | Bệnh viện công | |----------------|

Bệnh viện nhân dân thành phố Kasugai

Địa chỉ ▼ 〒486-8510 Tỉnh Aichi, thành phố Kasugai, thị trấn Takaki 1-1-1

SĐT: (0568) 57-0057

Thời gian khám ▼ từ thứ Hai đến thứ Sáu Từ 8 giờ 30 phút sáng đến 11 giờ 30 phút sáng

Ngày nghỉ khám ▼ Thứ Bảy, Chủ nhật, ngày lễ, nghỉ Tết (từ 29/12 đến 03/01)

<Khoa khám bệnh>

Khoa nội, khoa thận, khoa tiểu đường và nội tiết, khoa não thần kinh nội, khoa hô hấp, khoa tiêu hóa, khoa tim mạch, khoa sức khỏe tâm thần, khoa nhi, khoa phẫu thuật, khoa phẫu thuật chỉnh hình, khoa phẫu thuật thẩm mỹ, khoa phẫu thuật thần kinh, khoa phẫu thuật hô hấp, khoa phẫu thuật tim, khoa phẫu thuật mạch máu, khoa da liễu, khoa tiết niệu, khoa sản phụ, nhân khoa, khoa tai mũi họng, khoa phục hồi chức năng, khoa chẩn đoán xạ trị, khoa điều trị xạ trị, khoa gây mê, khoa phẫu thuật răng miệng, khoa chẩn đoán bệnh lý, khoa cấp cứu

* Nếu không có giấy giới thiệu trong lần khám chữa bệnh đầu tiên thì bệnh nhân sẽ phải nộp thêm 7.700 yen ngoài chi phí khám chữa bệnh (Trường hợp khám răng là 5.500 yen).

| | |-------------------| | Bệnh viện tư nhân | |-------------------|

Ngày nghỉ và thời gian khám của mỗi bệnh viện khác nhau.

10 Khám chữa bệnh khẩn cấp vào ngày nghỉ hoặc ban đêm của ngày thường

- (1) Hãy liên hệ với bác sĩ phụ trách. Bác sĩ phụ trách sẽ đưa ra phán đoán chung từ hoạt động khám chữa bệnh và thông tin thông thường, giúp người bệnh được chữa trị một cách thích hợp.
- (2) Nếu không có bác sĩ phụ trách thì có thể khám chữa bệnh tại các điểm khám chữa bệnh khẩn cấp vào ngày nghỉ và ban đêm ngày thường. Hãy kiểm tra thời gian khám chữa bệnh, v.v.. và liên hệ trước khi đi khám.

Thành phố Kasugai Điểm khám chữa bệnh khẩn cấp ngày nghỉ và ban đêm ngày thường (Trung tâm bảo hiểm y tế tổng hợp)

SDT: (0568) 84-3060

Nội dung khám	Ngày khám	Khung giờ khám
Khoa nội, khoa nhi	Ban đêm ngày thường *Trừ ngày nghỉ lễ và nghỉ Tết	9 giờ đêm ~ 11 giờ 30 phút đêm
	Thứ Bảy *Trừ ngày nghỉ lễ và nghỉ Tết	6 giờ chiều ~ 9 giờ đêm
	Chủ nhật, ngày nghỉ lễ Nghỉ Tết (từ 30/12 đến 03/01)	9 giờ sáng ~ 12 giờ trưa 1 giờ chiều ~ 5 giờ chiều 6 giờ chiều ~ 9 giờ đêm
Khoa ngoại	Chủ nhật, ngày nghỉ lễ Nghỉ Tết (từ 30/12 đến 03/01)	9 giờ sáng ~ 12 giờ trưa 1 giờ chiều ~ 5 giờ chiều
Khoa răng miệng	Chủ nhật, ngày nghỉ lễ Nghỉ Tết (từ 30/12 đến 03/01)	9 giờ sáng ~ 12 giờ trưa

- Thời gian tiếp nhận bệnh nhân là từ 30 phút trước giờ bắt đầu khám chữa bệnh và kết thúc 30 phút trước giờ kết thúc khám chữa bệnh.
- Địa điểm khám chữa bệnh khẩn cấp hoạt động nhờ vào sự hợp tác của Hiệp hội Y bác sĩ, Hiệp hội bác sĩ răng miệng, Hiệp hội dược sĩ.

(3) Nếu bác sĩ phụ trách không thể khám tại địa điểm khám chữa bệnh khẩn cấp vào ngày nghỉ và ban đêm ngày thường hoặc không biết địa điểm khám chữa bệnh thì hãy liên hệ tới địa chỉ sau.

(Bị bệnh vào ngày nghỉ, ngày thường vào ban đêm)

https://www.city.kasugai.lg.jp/kenko/iryo/kyujitsukyubyo_list/kyuujitsukyuu.html



Trung tâm thông tin y tế cấp cứu tỉnh Aichi

SĐT: (0568) 81-1133

Trung tâm sẽ giới thiệu cơ quan y tế gần nhất cho bệnh nhân nên hãy mô tả tình trạng bệnh, địa chỉ, tên, tuổi của bệnh nhân.

* Khi được giới thiệu cơ quan y tế, hãy gọi điện liên hệ trước khi đi khám chữa bệnh. Ngay cả khi khám chữa bệnh không còn cần thiết nữa thì vẫn phải liên hệ.

Tiếp nhận ▼ Cơ chế 24 giờ/hàng ngày

Số điện thoại tư vấn về cấp cứu cho trẻ em tỉnh Aichi

≠ 8000(Phím tắt) Hoặc SĐT: (052) 962-9900

Có thể trao đổi qua điện thoại với tư vấn viên có chuyên môn khi cần cấp cứu cho trẻ em vào ban đêm mà không biết khám ở đâu.

Tiếp nhận ▼ Hàng ngày 19:00 ~ 8:00 sáng hôm sau

Hướng dẫn về cơ quan y tế cấp cứu tỉnh Aichi (Hệ thống thông tin y tế cấp cứu khẩn cấp tỉnh Aichi)

<https://www.qq.pref.aichi.jp/>

Có thể tìm kiếm thông tin các cơ quan y tế có thể khám chữa bệnh vào thời điểm đó trên mạng internet. Hãy liên hệ trước với cơ quan khám chữa bệnh.



11 Trẻ em

Phúc lợi

<Hỗ trợ chi phí y tế cho trẻ em>

Ban bảo hiểm y tế thuế (Hokenn Iryou Nennkinnka) SĐT: (0568) 85-6194

Những trường hợp dưới đây sẽ được hỗ trợ phần chi phí tự chi trả sau khi đã áp dụng bảo hiểm y tế khi đi khám chữa bệnh.

- Phí nhập viện/ phí khám chữa bệnh của trẻ em cho tới ngày cuối cùng của năm tài khóa đầu tiên sau khi đạt 18 tuổi

(Hỗ trợ chi phí y tế cho trẻ em)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kosodate/1002397/kosodate/1002480.html>



<Trợ cấp chi phí y tế cho sinh viên>

Ban Bảo hiểm y tế và Lương hưu (Hokenn Iryou Nennkinnka) SĐT: (0568) 85-6194

Trong trường hợp sinh viên từ ngày 1 tháng 4 đầu tiên sau khi đạt 18 tuổi cho tới hết năm tài khóa sau khi đạt 24 tuổi đáp ứng một số điều kiện nhất định, sẽ được hỗ trợ phần chi phí tự chi trả sau khi đã áp dụng bảo hiểm y tế đối với chi phí nhập viện.

* Vui lòng xem trang Web của Thành phố để biết thêm thông tin chi tiết.

(Trợ cấp chi phí y tế cho sinh viên)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kenko/iryo/kakusyuiryoyou/1019892.html>



<Trợ cấp nhi đồng>

Ban xúc tiến nuôi dạy trẻ (Kosodate Suishinnka) SĐT: (0568) 85-6201

Trợ cấp này sẽ cung cấp cho người nuôi dạy trẻ có độ tuổi học sinh phổ thông trung học (ngày cuối cùng của năm đủ 18 tuổi). Vì vậy vui lòng liên hệ với chúng tôi để biết thêm thông tin chi tiết.

(Trợ cấp nuôi dạy trẻ)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kosodate/1002302/1002303.html>



<Trợ cấp nuôi dạy trẻ, trợ cấp trẻ mồ côi, trợ cấp phúc lợi trẻ em của tỉnh Aichi>

Ban xúc tiến nuôi dạy trẻ (Kosodate Suishinnka) SĐT: (0568) 85-6201

Trợ cấp này sẽ cung cấp cho người nhận nuôi trẻ dưới 18 tuổi mà chỉ có bố hoặc mẹ hoặc mất cả bố lẫn mẹ (Cho đến ngày cuối cùng của năm đủ 18 tuổi. Đối với trợ cấp nuôi dạy trẻ, trợ cấp phúc lợi trẻ em thì sẽ áp dụng đến năm trẻ đủ 20 tuổi nếu trẻ bị khuyết tật nhất định). Có những điều kiện, hạn chế riêng đối với từng chế độ này nên xin hãy liên hệ để biết thêm chi tiết.

(Trợ cấp nuôi dạy trẻ)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kosodate/1002302/1002305/1002306.html>



(trợ cấp trẻ mồ côi tỉnh Aichi)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kosodate/1002302/1002305/1002309.html>



(trợ cấp phúc lợi trẻ em thành phố Kasugai)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kosodate/1002302/1002305/1002308.html>



<Trường mẫu giáo, vườn trẻ được chứng nhận, nhà trẻ qui mô nhỏ>

Ban giáo dục (Hoikuka) SĐT: (0568) 85-6202

Trường mẫu giáo là cơ sở phúc lợi nhi đồng thực hiện cả nuôi dưỡng và dạy dỗ trẻ thay cho bố mẹ, trong trường hợp trẻ từ 6 tháng tuổi trở lên nhưng chưa đến tuổi đi học tiểu học cần nuôi dạy tạm thời vì lý do bố mẹ lại bận đi làm, hoặc bận trông nom người ốm trong gia đình.

Vườn trẻ được chứng nhận là cơ sở cung cấp chung cả dịch vụ dạy dỗ và nuôi dưỡng dành cho trẻ trước tuổi học tiểu học, và là cơ sở có chức năng và đặc điểm của cả nhà trẻ và trường mẫu giáo.

Nhà trẻ qui mô nhỏ là cơ sở mà thành phố công nhận là có thể thực hiện nghiệp vụ nuôi dạy trẻ, thực hiện nuôi dạy trẻ thay cho bố mẹ giống như trường mẫu giáo. Nhà trẻ nuôi dạy trẻ từ 0 tuổi đến 3 tuổi với số lượng trên 6 trẻ và dưới 19 trẻ.

(Trường mẫu giáo, vườn trẻ được chứng nhận, nhà trẻ qui mô nhỏ)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kosodate/1002319/hoikuen/1002325.html>



Sức khỏe

<Tiêm chủng phòng ngừa>

Ban nâng cao sức khỏe (Kennkou Zoushinaka) SĐT: (0568) 85-6168

[Tiêm chủng định kỳ]

Lứa tuổi và số lần thực hiện tiêm của mỗi loại vắc xin đã được qui định. Phiếu tiêm sẽ được gửi đến cho người tiêm. Xin hãy đặt lịch hẹn tiêm với bệnh viện được chỉ định trong thành phố, và mang theo phiếu và sổ tay bà mẹ trẻ em, để được tiêm chủng. Nếu đánh mất phiếu hoặc tiêm ở địa điểm thành phố, quận, phường xã khác v.v, thì cần thiết phải làm thủ tục tại Ban nâng cao sức khỏe.

[Tiêm chủng tự nguyện]

(Quai bị)

Đối với trẻ trước khi vào tiểu học có tuổi vào ngày thực hiện tiêm từ 1 tuổi đến 6 tuổi, thành phố sẽ chi trả một phần chi phí tiêm chủng. * Sẽ có một số điều kiện nhất định.

(Chích ngừa cho trẻ em)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kenko/iryo/yobou/1027116/index.html>



<Sổ tay bà mẹ trẻ em>

Phòng hỗ trợ gia đình trẻ em (Kodomo Katei Shiennaka) SĐT: (0568) 85-6170

Nếu nộp đơn đăng ký phụ sản thì người nộp đơn sẽ được cấp sổ tay bà mẹ trẻ em bản tiếng nước ngoài hoặc tiếng Nhật và một quyển “Sổ ghi nhớ mẹ con” (Phiếu khám sức khỏe như là khám sức khỏe cho sản phụ hoặc trẻ sơ sinh v.v...)

(Nơi tiếp nhận là Phòng hỗ trợ gia đình trẻ em Tầng 2 Tòa thị chính, Tầng 3 Trung tâm Y tế và Sức khỏe Tổng quát)

(Giấy khám thai, Sổ tay bà mẹ trẻ em)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kenko/iryo/bosihoken/1003145.html>



<Kiểm tra sức khỏe trẻ sơ sinh>

Phòng hỗ trợ gia đình trẻ em (Kodomo Katei Shiennaka) SĐT: (0568) 87-1552

Thực hiện kiểm tra sức khỏe cho trẻ 4 Tháng tuổi, trẻ 1 tuổi rưỡi, trẻ 3 tuổi. Hướng dẫn sẽ gửi cho người được khám.

(Kiểm tra sức khỏe trẻ sơ sinh(Khám tập trung cho trẻ 4 Tháng tuổi, trẻ 1 tuổi rưỡi, trẻ 3 tuổi))

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kenko/iryo/bosihoken/1003173.html>



Giáo dục

<Mẫu giáo>

Ban giáo dục (Hoikuka) SĐT: (0568) 85-6202

Đây là cơ quan giáo dục trước khi đi học tiểu học dành cho trẻ từ 3 tuổi đến 5 tuổi. Trong thành phố có trường mẫu giáo tư nhân. Xin hãy liên hệ tới các trường mẫu giáo để biết chi tiết.

<Trường tiểu học/Trường trung học tư thực>

Ban giáo dục trường học (Gakkou Kyouikuka) SĐT: (0568) 85-6441

Trẻ nhập học tiểu học lúc 6 tuổi và tốt nghiệp lúc 12 tuổi, nhập học trung học lúc 12 tuổi và tốt nghiệp lúc 15 tuổi. Nếu có nguyện vọng nhập học thì bố mẹ cần phải đăng kí với Ủy ban giáo dục thành phố Kasugai.

Ngoài ra, có trường hợp được trợ cấp một phần của chi phí cần thiết tại trường vì lý do kinh tế. Vui lòng liên hệ với chúng tôi để biết thêm thông tin chi tiết.

(Về việc hỗ trợ đi học)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kosodate/1002499/school/1009202.html>



<Bữa trưa tại trường>

Ban bữa trưa tại trường (Gakkou Kyuusyokuka) SĐT: (0568) 85-6341

Trẻ sẽ được cho ăn trưa tại trường tiểu học và trung học.

Nếu trẻ hoàn toàn không thể ăn trưa tại trường vì lý do dị ứng thức ăn hoặc tôn giáo thì xin hãy trao đổi trước với nhà trường.

Chi phí bữa trưa tại trường sẽ trả sau. Phương pháp trả tiền cơm (1) trả từ trợ cấp nhi đồng (2) chuyển khoản ngân hàng (3) do có thể chi trả từ giấy trả tiền nên hãy chọn một trong ba phương pháp từ (1)~(3)

Có trường hợp trẻ được hỗ trợ chi phí bữa trưa tại trường v.v... vì lý do kinh tế.

Xin hãy liên hệ để biết chi tiết tại Ban bữa trưa tại trường.

(Chi phí bữa trưa tại trường)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kosodate/1002499/kyushoku/1012060.html>



12 Kiểm tra, khám sức khỏe, tiêm chủng phòng ngừa

<Kiểm tra ung thư>

Ban nâng cao sức khỏe (Kennkou Zoushinnka) SĐT: (0568) 85-6166

Mỗi loại kiểm tra có một tuổi đối tượng riêng, phiếu khám tương ứng sẽ được gửi qua đường bưu điện cho người khám. Xin hãy đặt lịch hẹn khám với cơ quan y tế được chỉ định trong thành phố, mang theo phiếu khám sức khỏe, tiền phí khám chữa bệnh, giấy tờ có thể nhận biết được các loại bảo hiểm như bảo hiểm số cá nhân, bảo hiểm sức khỏe (thẻ còn hiệu lực), giấy chứng nhận tư cách. Phiếu khám có kì hạn sử dụng. Nếu đánh mất phiếu khám thì cần thiết phải làm thủ tục trước để phát hành lại phiếu tại Ban nâng cao sức khỏe

(Khám ung thư – Cấp phát lại thẻ khám bệnh)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kenko/iryo/1003121/1003125.html>



<Sức khỏe răng miệng>

Ban nâng cao sức khỏe (Kennkou Zoushinnka) SĐT:(0568)85-6422

Những người đủ 20 tuổi, 30 tuổi, 40 tuổi, 45 tuổi, 50 tuổi, 55 tuổi, 60 tuổi, 65 tuổi, 70 tuổi, 76 tuổi, 80 tuổi trong năm Reiwa thứ 6 (từ 1/4/2024 đến 31/3/2025), và phụ nữ có thai sẽ là đối tượng thực hiện khám răng miệng miễn phí. Phiếu khám sẽ được gửi qua đường bưu điện cho người khám.

Phụ nữ có thai có thể khám bằng “Phiếu khám sức khỏe răng miệng dành cho sản phụ” có trong Sổ tay bà mẹ trẻ em và “Sổ ghi nhớ mẹ con”.

Xin hãy đặt lịch hẹn tiêm với cơ quan y tế được chỉ định trong thành phố, mang theo phiếu khám và thẻ bảo hiểm y tế. Phiếu khám có kì hạn sử dụng. Nếu đánh mất phiếu khám thì cần thiết phải làm thủ tục trước để phát hành lại phiếu tại Ban nâng cao sức khỏe.

(Kiểm tra răng miệng định kỳ Sukoyaka)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kenko/iryo/1003195/1003205.html>



(Kiểm tra răng miệng định kỳ dành cho người cao tuổi hậu kỳ)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kenko/iryo/1003195/1031042.html>



(Kiểm tra răng miệng dành cho phụ nữ mang thai)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kenko/iryo/1003195/1003204.html>



<Tiêm chủng phòng ngừa>

*Tiêm chủng phòng ngừa cho trẻ em được trình bày trong mục “ 11 Trẻ em”
Ban nâng cao sức khỏe (Kennkou Zoushinnka) SĐT: (0568) 85-6168

[Bệnh Rubella]

Nam giới có ngày sinh từ ngày 2 tháng 4 năm 1962 đến ngày 1 tháng 4 năm 1979, sẽ được xét nghiệm bệnh Rubella và tiêm chủng phòng ngừa miễn phí. (cho đến tháng 3 năm 2025)
Ngoài ra, một phần chi phí tiêm sẽ được thành phố chi trả cho cặp vợ chồng có dự định, nguyện vọng mang thai hay chồng của người phụ nữ đang mang thai. * Sẽ có một số điều kiện nhất định.

[Bệnh cúm]

Người có tuổi vào ngày thực hiện tiêm chủng từ 65 tuổi trở lên, có thể được tiêm chủng phòng ngừa bằng việc tự chi trả một phần của chi phí tiêm chủng.(có quy định về kỳ hạn chích ngừa)

[Viêm phổi phế cầu]

Có thể được tiêm chủng phòng ngừa bằng việc tự chi trả một phần của chi phí tiêm chủng.
Hướng dẫn sẽ được gửi đến cho đối tượng chích ngừa.
Ngoài phần trên thì đối với những người vào ngày tiêm chủng có độ tuổi từ 65 tuổi trở lên, thì cũng có chế độ là thành phố sẽ chi trả một phần chi phí tiêm chủng.

[Bệnh cúm siêu vi corona]

Người có tuổi vào ngày thực hiện tiêm chủng từ 65 tuổi trở lên, có thể được tiêm chủng phòng ngừa bằng việc tự chi trả một phần của chi phí tiêm chủng.(có quy định về kỳ hạn chích ngừa)

[Bệnh Zona]

Người có tuổi vào ngày thực hiện tiêm chủng từ 50 tuổi trở lên, sẽ được thành phố chi trả một phần chi phí tiêm chủng. Có 2 loại vắc xin, vì vậy xin hãy trao đổi với bác sỹ của bệnh viện để được tiêm chủng.

* Sẽ có một số điều kiện nhất định

(Tiêm chủng phòng ngừa cho người lớn)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kenko/iryo/yobou/1027125/index.html>



13 Hỏa hoạn

Nếu gây ra hoặc phát hiện hỏa hoạn thì hãy liên lạc tới số 119

[Ví dụ về cách liên hệ]

Người chỉ huy: Có phải hỏa hoạn không? Có phải là trường hợp khẩn cấp không?
(Kaji desuka? Kyuukyuu desuka?)

Người báo tin: Là hỏa hoạn.
(Kaji desu.)

Người chỉ huy: Xin vui lòng cho tôi biết địa chỉ nơi xảy ra hỏa hoạn.
(Kaji ga Okiteiru Basyo no Jyuusyo wo Oshiete kudasai.)

Người báo tin: ○○-chou, 1-choume, 1-banchi, viện dưỡng lão△△.
(○○-chou, 1-choume, 1-banchi, KaigoShisetsu desu.)

Người chỉ huy: Lửa phát ra từ tầng mấy, trong tòa nhà có mấy tầng?
(Nannkaidate no Nannkai kara Syukka shtemasuka?)

Người báo tin: Có lửa đang phát ra từ khu bếp ở tầng 1 của tòa nhà hai tầng.
(2kaidate no 1kaini aru Chuubou kara Hi ga Deteimasu.)

Người chỉ huy: Bạn đã sử dụng bình cứu hỏa dập lửa chưa?
(Syoki Shukka ha Jisshi Dekiteimasuka?)

Người báo tin: Tôi đã làm rồi nhưng không được.
(Jisshi shimasitaga Shippai shimashita.)

Người chỉ huy: Có ai bị thương hoặc chưa thoát ra khỏi đó không?
(Keganinn ya Nigeokureta kata ha Imasuka?)

Người báo tin: Có hai người trong bếp chưa thoát ra được.
(Chuubounai ni Futari Nigeokure ga imasu.)

Người chỉ huy: Bạn đã có thể hướng dẫn mọi người sơ tán không?
(Hinann Yuudou ha Jisshi dekiteimasuka?)

Người báo tin: Đã có ○ người bao gồm cả nhân viên và người sử dụng tòa nhà đã được sơ tán.
(Syokuinn, Riyouya Awasete ○mei Hinannzumi desu.)

*Khi báo cháy, nếu đã xác nhận được sự an toàn của người báo tin, người điều phối sẽ hỏi nhiều câu hỏi khác nhau. Hãy chuẩn bị tinh thần trước để xác nhận nội dung được hỏi, bình tĩnh đưa ra báo cáo chính xác.

14 Cấp cứu

Nếu có cấp cứu hoặc tai nạn giao thông, bị thương, cần nhanh chóng xử lý v.v... thì hãy liên lạc tới số 119.

[Ví dụ về cách liên hệ]

Người chỉ huy: Có phải hỏa hoạn không? Có phải trường hợp khẩn cấp không?
(Kaji desuka? Kyuukyuu desuka?)

Người báo tin: Là cấp cứu.
(Kyuukyuu desu.)

Người chỉ huy: Xin vui lòng cho tôi biết địa chỉ để điều động xe cứu thương tới.
(Kyuukyusya wo Mukawaseru Jyuusyo wo Oshiete kudasai.)

Người báo tin: ○○-chou, 1-choume, 1-banchi, viện dưỡng lão△△.
(○○-chou, 1-choume, 1-banchi, KaigoShisetsu desu.)

Người chỉ huy: Ai đó đã bị làm sao vậy?
(Dare ga doushimashitaka?)

Người báo tin: Có một người đàn ông, ○○-san, ○ tuổi đột nhiên ngã xuống.
(○○-sann, Dannsei Osai ga Kyuuni Taoremashita.)

Người chỉ huy: Anh gọi người đó có phản ứng không? Người đó có đang thở không?
(Yobikakete Hannou ha Arimasuka? Kokyuu ha Shiteimasuka?)

Người báo tin: Khi tôi gọi thì không có phản ứng gì. Không thở.
(Yobikaketemo Hannou ga Arimasenn. Kokyuu mo Shiteimasenn.)

Người chỉ huy: Hãy đổi sang chế độ nói chuyện điện thoại bằng loa
(KeitaiDennwa wo Supi-ka-mo-do ni Kirikae wo Onegaishimasu.)

Người báo tin: tôi đã đổi xong
(Kirikaemashita.)

Người chỉ huy: Phải thực hiện sơ cứu cho người đó (ép lồng ngực và cầm máu).
(Oukyuu Teate(Kyoukotsu Appaku ya Shiketsu) wo Jisshisuru Hituyou ga Arimasu.)

[Sơ cứu sẽ được thực hiện theo hướng dẫn của người chỉ huy.]

(Shireiinn no Shiji ni Shitagai Oukyuu Teate wo Jisshishimasu.)

Người chỉ huy: Vui lòng chỉ dẫn đội cứu hộ. Xin vui lòng cho biết tên của bạn.
(Kyuukyutai no Yuudou wo Onegaishimasu. Anata no Namae wo Oshietekudasai.)

Người báo tin: Sẽ có nhân viên tại cửa ra vào. Tên tôi là ○○.
(Syokuinn ga Iriguchi made demasu. ○○ to Moushimasu.)

* Thông qua việc nắm trước những nội dung được hỏi, sắp xếp thông tin và báo cáo, bạn có thể kết nối với yêu cầu cấp cứu một cách nhanh chóng.

- * Cần nhanh chóng truyền đạt nên nếu bạn không tự tin lắm về mặt ngôn ngữ, không biết địa chỉ v.v..., hãy nhờ ai đó biết để truyền đạt hộ bạn.

15 Cảnh sát

Khi xảy ra tai nạn giao thông hoặc tội ác, hãy liên lạc tới số 110.

[Ví dụ về cách liên hệ]

Khi gọi số 110, hãy bình tĩnh nêu ra các điều sau.

“Chuyện gì đã xảy ra”

“Xảy ra khi nào”

“Địa điểm ở đâu”

“Tên”

16 Rác thải

Ban xúc tiến giảm lượng rác thải (Gomi Gennryou Suishinnka) SĐT: (0568) 85-6222

Tài nguyên và rác thải ở thành phố Kasugai phân loại như sau:

Xin hãy kiểm tra chi tiết cách vứt tài nguyên rác (tiếng Anh, tiếng Hàn, tiếng Trung, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Việt). Thông tin này được phát tại Tòa thị chính.

Phân loại tài nguyên và rác thải	Ví dụ chính	Cách thu gom	Số lần thu gom
Tài nguyên (Túi bọc hàng hóa nhựa)	Hộp đựng trứng, khay Túi thực phẩm đông lạnh, túi bánh kẹo Nắp chai nhựa, nhãn, xốp bọc sản phẩm	 Túi rác qui định (Trong suốt)	1 lần mỗi tuần
Tài nguyên (Vỏ lon, vỏ chai thủy tinh, chai nhựa)	Lon nhôm, thép không gỉ dùng đựng thực phẩm Chai thủy tinh dùng đựng thực phẩm Chai nhựa đựng đồ uống và nước tương 	Túi trong suốt, túi trong mờ *Hãy cho các lon nước giải khát, chai thủy tinh và chai PET vào trong các túi riêng biệt.	2 lần mỗi tháng
Tài nguyên (Sách báo cũ, quần áo cũ)	Báo giấy (bao gồm cả tờ rơi) Giấy phế liệu (hộp khăn giấy, phong bì, v.v...) Tạp chí, hộp các tông, hộp sữa, quần áo cũ * Giấy phế liệu vứt chung với tạp chí hoặc bỏ vào túi giấy.	Buộc bằng dây giấy *Đề giấy vụn chung với tạp chí, hoặc cho vào túi giấy	2 lần mỗi tháng
Tài nguyên (Đồ kim loại (Bao gồm cả đồ điện gia dụng cỡ nhỏ))	Chảo, chảo rán, ấm đun nước Đồ điện gia dụng cỡ nhỏ, thiết bị chứa dầu, ga * Không được vứt các đồ dùng thuộc hạng mục có thể tái chế như TV. Ngoài ra, với các pin điện có thể sạc lại, về nguyên tắc hãy tháo pin và mang tới các cửa hàng hợp tác tái chế.	Túi trong suốt, túi trong mờ	1 lần mỗi tháng

Kim loại (Vật nguy hiểm có khả năng phát hỏa)	Bình xịt, bình gas, bật lửa dùng một lần, đồ điện gia dụng cỡ nhỏ có tích hợp pin dạng sạc. * Sử dụng hết bình xịt và bình gas và đục lỗ. Dùng hết bật lửa dùng một lần.	Túi rác quy định (màu đỏ) * Đối với các bình xịt, v.v. không sử dụng hết hoặc không thể mở nắp, hãy mang tới các cơ sở công cộng.	
Rác cháy được	Chất thải thực phẩm (cơm thừa), gỗ phế liệu, đồ da, băng cassette, băng video giấy dép, tã giấy, tàn thuốc lá, hộp nhựa và bao bì không loại bỏ vết bẩn, các sản phẩm nhựa từ 30 cm trở xuống	Túi rác qui định (Màu vàng)	2 lần mỗi tuần
Rác không cháy được	Sản phẩm nhựa trên 30cm và dưới 80cm, thủy tinh và gốm sứ	Túi rác qui định (Màu xanh nước biển)	2 tuần mỗi tháng

Hãy vứt tài nguyên và rác thải tại trạm vứt rác được qui định tại mỗi khu trước 8:00 sáng ngày thu gom rác

Các vứt tài nguyên, rác thải

Tài nguyên và rác thải vứt từ nhà dân tại thành phố Kasugai được tiến hành phân loại và thu gom.

Trạm vứt rác là nơi mọi người cùng sử dụng một cách sạch sẽ, hãy tuân thủ những điều sau khi vứt tài nguyên và rác thải.

- Hãy bỏ “Rác cháy được”, “Rác không cháy được”, “Túi bọc hàng hóa nhựa”, “Kim loại (Vật nguy hiểm có khả năng phát hỏa)” vào túi rác qui định để vứt. Túi rác qui định bán ở siêu thị và cửa hàng tiện dụng.
- Hãy phân loại tài nguyên và rác thải và vứt ở trạm vứt rác.
- Hãy vứt ở trạm vứt rác được qui định trong khu. Nếu có lưới ngăn chặn chim bới rác thì để ở dưới lưới đó.
- Hãy vứt tài nguyên và rác thải trước 8:00 sáng ngày thu gom rác. Không được vứt trước ngày đấy. Tài nguyên và rác thải vứt sau giờ thu gom rác sẽ không được thu gom.

- Ngày thu gom ở mỗi khu khác nhau. Hãy kiểm tra trên ứng dụng Gomi Bunbetsu “San a-ru” (Dùng mã QR có ở phía bên tay phải để cài đặt) hoặc Lịch môi trường. (Được phát tại Cơ quan hành chính Thành phố và các Cơ sở công cộng khác trong Thành phố.)



- Không được vứt các thứ sau ra trạm vứt rác (Về cơ bản là mất phí thu gom)

Loại	Cách vứt
Rác cỡ lớn (Vật có chiều dài trên 80 cm, dưới 2m, dưới 50kg)	Thu gom: đăng kí tại văn phòng thu dọn (1 món 1.000 yen) *Thu gom đến 3 món 1 lần Tự mang đi vứt: tại Trung tâm thu dọn (Giá thay đổi theo cân nặng.)
Điều hòa / tivi / tủ lạnh / tủ giữ lạnh / tủ giữ ẩm / máy giặt / máy sấy quần áo	Mất phí tái chế. Chi tiết xin hãy xem tại “Sổ tay hướng dẫn cách vứt tài nguyên, rác thải”
Rác thải đặc biệt (Nệm lò xo, lốp xe hơi, ắc quy, bánh xe của xe ô tô dùng trong gia đình, v.v...)	Thu gom: đăng kí tại văn phòng thu dọn Tự mang đi vứt: tại Trung tâm thu dọn (Giá thay đổi theo loại rác.)
Máy tính	Thành phố không thu gom và xử lý. Vui lòng đăng ký với đơn vị có ký kết thỏa thuận với Thành phố “à "Công ty cổ phần Tái chế Lynette Ja”an" thông qua điện thoại (0570-085-800) hoặc từ trang web (https://www.renet.jp/); hoặc liên hệ với nơi sản xuất.
Một lượng lớn rác vứt ra khi chuyển nhà	Hãy mang tới Trung tâm thu dọn (Giá thay đổi theo cân nặng.)

* Khi mang rác tới trung tâm thu dọn thì cần phải liên hệ trước tới trung tâm thu dọn.

-Nơi liên hệ- (Xin hãy liên hệ bằng tiếng Nhật)

- Về phân loại và tái chế

Ban xúc tiến giảm lượng rác thải SĐT: (0568) 85-6222

- Về thu gom rác cỡ lớn v.v..., trạm vứt rác

Văn phòng thu dọn SĐT: (0568) 84-3211

- Về mang rác, tài nguyên tới vứt

Trung tâm thu dọn SĐT: (0568) 88-0247 Địa điểm: Kagiyaicho 1-2

17 Phòng chống thiên tai

Khi xảy ra thiên tai, hãy kiểm tra khu lánh nạn, địa điểm lánh nạn. Hãy làm “Bản đồ lánh nạn khi xảy ra động đất”, “Bản đồ nơi xảy ra lũ lụt” có hiển thị khu lánh nạn, địa điểm lánh nạn khi có thiên tai trong thành phố.

Thông tin này được phát tại Tòa thị chính và các cơ sở công cộng khác trong thành phố.

(Bản đồ lánh nạn khi xảy ra động đất)

https://www.city.kasugai.lg.jp/kurashi/bosai/1025983/1025986/jishinbosai_map.html



(Bản đồ nơi xảy ra lũ lụt)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/shisei/machi/haisui/hazardmap/index.html>



18 Tiền thuế

(1) Thuế thu nhập (Thuế nhà nước)

Sở Thuế Komaki

SĐT: (0568) 72-2111

〒485-8651 Tỉnh Aichi, thành phố Komaki, Chuo, khu phố 1, số 424

[Thuế thu nhập là gì]

- Là tiền thuế đối với thu nhập của cá nhân trong 1 năm (1/1-31/12).
- Thuế suất có 7 mức 5%, 10%, 20%, 23%, 33%, 40%, 45%, thu nhập chịu thuế càng nhiều thì thuế suất càng cao

(2) Thuế thị dân, thuế tỉnh dân, Thuế môi trường

Phòng thuế thị dân (Shiminzeika) SĐT: (0568) 85-6093

[Thuế thị dân, thuế tỉnh dân]

Thuế nộp cho thành phố Kasugai gọi là thuế thị dân, thuế nộp cho tỉnh Aichi thì gọi là thuế tỉnh dân, gọi chung lại là thuế công dân.

Tiền thuế: tính từ thu nhập của năm trước (ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12)

Tiền thuế được tính theo tỷ lệ công bình được quy định và tỷ lệ thu nhập tương ứng với thu nhập.

Tỷ lệ công bình	
4,500 yên	thành phố 3,000yên
	Tỉnh 1,500 yên

+

Tỷ lệ thu nhập	
Số tiền ứng với thu nhập năm trước	
Tỷ lệ 10%	thành phố 6%
	Tỉnh 4%

•Thuế thị dân, thuế tỉnh dân :

1. Người có địa chỉ tại thành phố Kasugai từ ngày 1 tháng 1 đến hiện tại
2. Người có địa chỉ ngoài tỉnh, có văn phòng, và phòng ốc tại thành phố Kasugai từ ngày 1 tháng 1 đến hiện tại

Người thuộc đối tượng 1 hoặc 2 và có thu nhập trên mức tiêu chuẩn thì sẽ phải đóng thuế.

* Người thuộc đối tượng 2 thì chỉ đóng thuế thị dân- thuế tỉnh dân theo tỷ lệ công bình.

[Thuế môi trường (thuế nhà nước)]

Là thuế dùng để duy trì và bảo vệ rừng. Thuế này được thu chung với thuế thị dân và thuế tỉnh dân.

Số tiền thuế: 1,000 yên

[Phương pháp nộp thuế]

1. Thu thuế đặc biệt từ tiền lương

Là phương pháp nơi làm việc (cơ sở sản xuất, kinh doanh) sẽ trích thuế thị dân, thuế tỉnh dân từ tiền lương của bản thân người đó, và nộp thuế thay cho người đó.

2. Thu thuế thông thường

Là phương pháp bản thân người đó sử dụng Thông báo nộp thuế (Giấy nộp thuế) được gửi từ thành phố, và nộp thuế tại tổ chức tài chính hay cửa hàng tiện lợi v.v.

3. Thu thuế đặc biệt từ tiền lương hưu Nhà nước

Là phương pháp trích “Thuế thị dân, thuế tỉnh dân đối với tiền lương hưu Nhà nước v.v.” của người từ 65 tuổi trở lên từ tiền lương hưu Nhà nước được chi trả, và nộp thuế thay cho người đó.

(Thuế thị dân cá nhân, thuế tỉnh dân cá nhân, thuế môi trường (thuế nhà nước))

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kurashi/zei/zei/shiminzei2/index.html>



[Hiệp ước thuế]

Hiệp ước thuế quy định số tiền phải nộp do hai quốc gia quy định ra, dùng để tránh và loại bỏ việc đóng trùng thuế và trốn thuế.

Trường hợp du học sinh, người học viên đến từ quốc gia có hiệp ước thuế đạt tiêu chuẩn nhất định thì có trường hợp được giảm hoặc miễn thuế thu nhập, thuế thị dân, thuế tỉnh dân. Vì nội dung hiệp ước của từng nước khác nhau nên hãy kiểm tra tại trang web của Sở tài vụ.

[Khi trở về nước]

1. Chỉ định người phụ trách nộp thuế

Người phụ trách nộp thuế là người thay thế bạn tiến hành làm thủ tục liên quan đến thuế. Trước khi rời khỏi Nhật thì bạn hãy quyết định người phụ trách nộp thuế.

(Về người phụ trách nộp thuế)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kurashi/zei/zei/shiminzei2/1022678.html>



2. Nộp số tiền thuế còn lại

Phải đóng số tiền thuế còn lại trước khi rời khỏi Nhật Bản

Nếu trả tiền thuế thị dân, thuế tỉnh dân, thuế môi trường bằng cách trừ từ tiền lương thì có thể gom lại đóng vào tiền lương cuối cùng. Hãy thảo luận với người của công ty.

Nếu không thể trả hết toàn bộ tiền thuế trước khi rời khỏi Nhật, thì sau đó sẽ gửi thông báo về thuế đến cho người phụ trách nộp thuế.

(3) Thuế xe ô tô, mô tô hạng nhẹ tính theo loại xe

Phòng thuế thị dân (Shiminzeika) SĐT: (0568) 85-6092

[Thuế xe ô tô, mô tô hạng nhẹ tính theo loại xe là gì]

- Đánh thuế với người đang sở hữu xe ô tô, mô tô hạng nhẹ v.v. (xe đạp có gắn động cơ, xe ô tô đặc thù cỡ nhỏ, xe ô tô hạng nhẹ, xe mô tô cỡ nhỏ 2 bánh) tại thời điểm hiện tại ngày 1 tháng 4.
- Nộp thuế tại thành phố, phường xã nơi có bãi gửi xe của xe ô tô, mô tô hạng nhẹ v.v.
- Số tiền thuế được quy định tùy theo loại xe hay tháng năm của lần đăng kiểm đầu tiên v.v.

[Nơi làm thủ tục thay đổi địa chỉ v.v. của xe ô tô, mô tô hạng nhẹ v.v.]

- Xe đạp có gắn động cơ (từ 125cc trở xuống), xe ô tô đặc thù cỡ nhỏ

Phòng thuế thị dân SĐT: (0568) 85-6092

- Xe mô tô hạng nhẹ 2 bánh (trên 125cc đến 250cc)

Văn phòng đăng ký kiểm tra xe ô tô, mô tô Komaki, Chi cục Vận tải Aichi
SĐT: 050-5540-2048

- Xe mô tô cỡ nhỏ 2 bánh (trên 250cc)

Văn phòng đăng ký kiểm tra xe ô tô, mô tô Komaki, Chi cục Vận tải Aichi
SĐT: 050-5540-2048

- Xe ô tô, mô tô hạng nhẹ 3 bánh, 4 bánh

Chi nhánh Komaki, Văn phòng chủ quản Aichi, Hiệp hội Kiểm tra xe ô tô, mô tô hạng nhẹ
SĐT: 050-3816-1773

(4) Thuế tài sản cố định

Phòng thuế tài sản (Shisannzeika) SĐT: (0568) 85-6101

Thuế tài sản cố định là thuế đánh vào người đang sở hữu tài sản cố định (Đất đai, nhà cửa, tài sản khấu hao) tại thời điểm hiện tại ngày 1 tháng 1. Tiền thuế được tính dựa vào giá trị của tài sản cố định đó, người sở hữu cần phải nộp số tiền thuế đó cho thành phố, phường xã nơi có tài sản cố định đó.

(Thuế tài sản cố định)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kurashi/zei/zei/kotei/index.html>



(5) Nộp thuế thành phố

Phòng thu thuế (Shuunouka) SĐT: (0568) 85-6111

Có thể nộp thuế thành phố bằng cách nộp tại quầy tại tổ chức tài chính, cửa hàng tiện lợi, tòa thị chính, văn phòng chi nhánh có ghi trên mặt sau của giấy nộp thuế, thì cũng có thể nộp bằng chuyển khoản ngân hàng, thẻ tín dụng, ứng dụng trên điện thoại thông minh.

Ngoài ra, thuế tài sản cố định hay thuế xe ô tô, mô tô hạng nhẹ (tính theo loại xe) đã có thể nộp bằng cách sử dụng eL-QR (Mã QR thống nhất thuế địa phương) được in trên giấy nộp thuế, trang web chi trả địa phương (trả bằng thẻ tín dụng, chuyển khoản trên mạng,..), sử dụng ứng

dụng thanh toán tiền bằng điện thoại có thể đối ứng với eL-QR, tại cơ quan tài chính có thể đối ứng với eL-QR trên toàn quốc.

Trường hợp đã không nộp đủ thuế như thuế thành phố v.v. đúng kì hạn thì sẽ bị tính thêm tiền chậm nộp thuế tương ứng với số ngày đã chậm nộp thuế.

Ngoài ra, nếu tình trạng không nộp thuế kéo dài thì sẽ bị xử phạt như tịch thu tài sản v.v., nên trường gặp khó khăn trong việc nộp thuế, xin hãy trao đổi với Phòng thu thuế.



(Về phương pháp nộp thuế thị dân- Nơi nộp thuế)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kurashi/zei/zei/1369syunou.html>

(6) Giấy chứng nhận thuế

STT	Loại	Phí	Phòng phụ trách
1	Giấy chứng nhận thuế thu nhập	300 Yên/lần	Phòng thuế thị dân SĐT: (0568) 85-6092
2	Giấy chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh	nt	
3	Giấy chứng nhận nộp thuế, Giấy chứng nhận nộp	nt	Phòng thu thuế SĐT: (0568) 85-6117
4	Giấy chứng nhận không chậm nộp	nt	
5	Giấy chứng nhận nộp thuế dùng cho kiểm tra liên tục	Miễn phí	
6	Giấy chứng nhận liên quan đến tài sản cố định • Giấy chứng nhận định giá (đất đai, nhà cửa) • Giấy chứng nhận thuế, phí (đất đai, nhà cửa) • Giấy chứng nhận sổ thuế (Bảng liệt kê tài sản chịu thuế) v.v.	300 Yên/tờ	Phòng thuế tài sản SĐT: (0568) 85-6101

(Giấy chứng nhận liên quan đến thuế)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kurashi/zei/zei/1003447.html>



19 Xây dựng

Ban chỉ đạo xây dựng (Kennchiku Shidouka) SĐT: (0568) 85-6324

Nếu tiến hành thi công xây dựng công trình kiến trúc thì theo qui định phải làm thủ tục thi công, nên cần phải thảo luận trước với kiến trúc sư.

Nếu nơi thi công có mái nhà, cột hoặc có mái nhà và tường thì là công trình kiến trúc. Ngoài ra, cổng và hàng rào gắn liền với tòa nhà cũng là công trình kiến trúc.

[Ví dụ về công trình kiến trúc]

Nhà ở, cửa hàng, văn phòng, nhà để xe (Bao gồm cả kho để xe), nhà kho (Bao gồm cả nhà kho dạng container) v.v...

20 Đường nước

Bộ phận cấp thoát nước Phòng quản lý cấp thoát nước Nơi tiếp nhận liên hệ của khách hàng (Jyouse Suidoubu Jyouse Suidou Gyomuka Okyakusama Madoguchi)

Thời gian phục vụ Ngày thường từ 8 giờ 30 phút sáng đến 5 giờ 15 phút chiều

SĐT: (0568) 85-6411

- Bắt đầu sử dụng đường nước và đăng kí ngừng sử dụng

Hãy đăng kí ngày muốn sử dụng (ngày ngừng sử dụng) ít nhất 3 ngày hành chính trước đó. Ngày hành chính là ngày thường từ thứ Hai đến thứ Sáu. Thứ Bảy, Chủ nhật, ngày lễ, đầu năm cuối năm (29/12-3/1) là ngày nghỉ.

*Hãy cho biết mã số khách hàng.

(Đăng ký sử dụng đường nước và ngừng sử dụng)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kurashi/1020797/1020870/1021186/1021475/index.html>

Cũng có thể đăng ký trên mạng. →



21 Thú nuôi (Phòng chống bệnh dại)

Ban an toàn môi trường (Kannkyou Hozennka) SĐT: (0568) 85-6279

Để phòng chống bệnh dại, chủ nuôi chó có nghĩa vụ phải đăng kí 1 lần trọn đời cho chó trên 91 ngày tuổi tính từ lúc sinh tiêm phòng bệnh dại 1 lần mỗi năm, đeo bảng tên và phiếu tiêm phòng dại cho chó.

Ngoài ra, nếu thay đổi địa chỉ, người sở hữu do chuyển nhà hoặc cho người khác, hoặc khi chó chết thì cần phải nộp đơn báo cáo.

(Phòng chống bệnh dại (Đăng ký cho chó – chích ngừa))



<https://www.city.kasugai.lg.jp/kurashi/1033189/1003754/kyouken.html>

☐ Tạp chí quảng cáo dành cho người nước ngoài “Information KASUGAI”

Đây là tạp chí dịch sang tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Bồ Đào Nha các sự kiện đang diễn ra trong thành phố và thông báo của thành phố, phát hành vào ngày 01 hàng tháng.

Danh sách địa điểm phân phát “Information KASUGAI”

Tổng cộng có 22 địa điểm : Góc thông tin của Tòa thị chính, nơi tiếp nhận của phòng hộ khẩu thường trú, phòng giao lưu quốc tế, Hội Phụ nữ Kasugai, trung tâm thị dân Tobu, văn phòng chi nhánh Sakashita, trung tâm giao lưu Ajiyoshi, trung tâm giao lưu Kozoji, trung tâm giao lưu Nanbu, trung tâm giao lưu Seibu, hội trường công cộng Chuo, hội trường công cộng Chita, hội trường công cộng Takaki (đang sửa chữa cho đến mùa hè năm 2025), hội trường công cộng Sakashita, bệnh viện nhân dân thành phố Kasugai, Lunec, bưu điện Kozoji, đại học Chubu, sở cảnh sát Kasugai, trung tâm thông tin Kasugai “Lirick” và Gruppo Fujito, trung tâm Sasae ai.

☐ Sử dụng thư viện

Thư viện SĐT: (0568) 85-6800

Thư viện Gruppo Fujito SĐT: (0568) 37-4924

Người có địa chỉ thường trú, người làm việc và học tập tại thành phố Kasugai, và người có địa chỉ thường trú trong tỉnh Aichi có thể mượn tài liệu thư viện. Ngoài ra, có cả tài liệu tiếng nước ngoài nên xin hãy sử dụng.

Tài liệu lưu trữ gồm có các thứ tiếng: Tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Triều Tiên, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha v.v...

Phân loại tài liệu tiếng nước ngoài: Tiểu thuyết, tự truyện, sách tranh, sách cho trẻ em, DVD, CD v.v...

Số lượng sách tiếng nước ngoài: Khoảng tầm 4.100 quyển (Trong đó 2.800 quyển là sách cho trẻ em)

Vật cần thiết khi mượn sách (Vật mang theo):

Hãy mang theo vật có thể xác minh địa chỉ, họ tên, ngày tháng năm sinh như là thẻ cư

trú, bằng lái xe, thẻ bảo hiểm v.v..., và làm “Thẻ người dùng”

☐ Tham gia vào Hội đồng phường, Hội đồng thành phố, Hội tự trị

Ban sinh hoạt thị dân

SĐT: (0568) 85-6617

Hội đồng phường, Hội đồng thành phố, Hội tự trị là đoàn thể do người dân tự tổ chức do có mối duyên sống cùng khu vực, nhằm tạo nên môi trường sống đủ tốt mà chính người dân có thể an tâm sống ở đó. Đáng lẽ khi xảy ra lúc khó khăn như là khi có thiên tai, hàng xóm láng giềng phải giúp đỡ lẫn nhau nhưng trong xã hội hiện đại khó có thể gặp được hàng xóm, đoàn thể này đóng vai trò hết sức quan trọng là kết nối chặt chẽ hơn các mối quan hệ trong khu vực.

Hội đồng phường, Hội đồng thành phố, Hội tự trị là đoàn thể tham gia tự nguyện nên người dân không có nghĩa vụ pháp lý phải tham gia vào hội, nhưng được khuyến khích tham gia để tạo kết nối, biến nơi mình sống thành nơi mà mọi người trong thành phố có thể gặp gỡ lẫn nhau.

Ngoài ra, các quảng cáo trong thành phố Kasugai, các thông báo từ Ban quản lý thành phố, thông tin về các hoạt động trong khu vực v.v..sẽ được thông báo với hội đồng phường, Hội đồng thành phố, Hội tự trị.

Xin hãy liên hệ với Hội trưởng, thành viên ban quản lý tại nơi mình sống để đăng kí tham gia. Nếu không biết hội trưởng thì xin hãy liên hệ tới Ban sinh hoạt thị dân.

(Hoạt động trong khu vực)

<https://www.city.kasugai.lg.jp/kurashi/1033189/chonaikai/index.html>

Cũng có thể đăng ký tham gia trên mạng→

